

Số: /TB-UBND

Minh Châu, ngày tháng 01 năm 2026

### **THÔNG BÁO**

**Niêm yết công khai danh sách, tiêu chuẩn và mức quà tặng các đối tượng Người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế khác nhận quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 theo Nghị quyết số 418/NQ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ**

Căn cứ Nghị quyết số 418/NQ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ về Tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 cho người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế khác. Hướng dẫn số 7790/SYT-BTXH ngày 30/12/2025 của Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc tặng quà theo Nghị quyết số 418/NQ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Minh Châu về việc tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 cho người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế khác.

UBND xã Minh Châu thông báo công khai danh sách, tiêu chuẩn và mức quà tặng các đối tượng Người có công, bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế khác nhận quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 theo Nghị quyết số 418/NQ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ, nội dung cụ thể như sau:

#### **1. Đối tượng Đảng, Nhà nước tặng quà**

1.1. Người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và theo hướng dẫn số 12806/BNV-CNCC ngày 30/12/2025 của Bộ Nội vụ về việc tặng quà theo Nghị quyết số 418/NQ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ.

1.2. Đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ hiện đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng bao gồm:

- Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng.

- Người thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng mà đủ 16 tuổi nhưng đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất thì tiếp tục được hưởng chính sách trợ giúp xã hội cho đến khi kết thúc học, nhưng tối đa không quá 22 tuổi.

- Trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo.

- Người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có chồng hoặc chưa có vợ; đã có chồng hoặc vợ nhưng đã chết hoặc mất tích theo quy định của pháp luật và đang nuôi con dưới 16 tuổi hoặc đang nuôi con từ 16 đến 22 tuổi và người con đó đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

- Người cao tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định sau đây:

+ Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng;

+ Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, không có điều kiện sống ở cộng đồng, đủ điều kiện tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội nhưng có người nhận nuôi dưỡng, chăm sóc tại cộng đồng.

- Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định pháp luật về người khuyết tật.

- Người nhiễm HIV/AIDS thuộc diện hộ nghèo không có nguồn thu nhập ổn định hàng tháng như tiền lương, tiền công, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội hàng tháng.

1.3. Đối tượng hưu trí xã hội theo quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, bao gồm:

- Người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP;

- Người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ, không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng; hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP.

## 2. Mức quà 400.000 đồng/người, bằng tiền.

( Có danh sách cụ thể kèm theo)

UBND xã Minh Châu thông báo đến UB.MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể; các ông (bà) Bí thư chi bộ; Trưởng, Phó thôn và toàn thể Nhân dân được biết và niêm yết danh sách các đối tượng chính sách được tặng quà, mức quà tặng theo quy định tại bảng tin trụ sở UBND Xã; trên hệ thống loa truyền thanh của Xã; Gửi thông báo công khai tới Đảng ủy, các tổ chức chính trị- xã hội, các Thôn và đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của xã: <http://minhchau.hanoi.gov.vn/>.

Thời gian niêm yết 30 ngày bắt đầu từ 8h00 phút ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/01/2026.

Trong thời gian niêm yết công khai tại trụ sở UBND Xã, nếu nhân dân có ý kiến thắc mắc liên hệ với UBND Xã (qua phòng Văn hóa- xã hội; đầu mối liên hệ Đ/c Nguyễn Thị Thắm, chuyên viên) để kịp thời giải quyết./.

### Nơi nhận:

- TT Đảng ủy; HĐND và UBND xã (để b/c);
- Chủ tịch UBND xã (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB. MTTQVN xã, các ngành, đoàn thể xã;
- Trung tâm VH TT và TT xã;
- Các ông, bà Trưởng, Phó thôn;
- Các ông, bà Bí thư CB thôn;
- Lưu VT, VHXX, Th(25b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Tuấn Anh**